

Bản án số: 35/2018/HSST
Ngày: 16-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cà Văn Pán.

2. Bà Bùi Thị Bưởi.

- Thư ký phiên toà: Bà Cà Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Ông Bùi Tiến Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Văn Đ, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1982; Nơi ĐKNKTT: Tiểu khu P, thị trấn P, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội; Tạm trú: Tiểu khu 5, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Phụ xe khách; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Đào Quang N, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; Có vợ là Vũ Thị N, sinh năm 1983; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Lương Thị N, sinh ngày 01/01/2000; Nơi ĐKNKTT: Bản C, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Tạm trú: Tổ 1, phường Q, thành phố Sơn La. Có ý kiến xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 ngày 23/10/2017, Đào Văn Đ là phụ xe khách tuyến Hà Nội - Sơn La về bến xe khách thành phố Sơn La, khi xe dừng ở sân của bến xe để trả khách, Đ xuống xe lấy đồ trả cho khách thì nhìn thấy trong túi áo khoác bên trái của chị Lương Thị N đang ngồi trên xe đạp điện chờ đón chị Quảng Thị N đang

trên xe khách xuống có để chiếc điện thoại Iphone 5S. Đ nảy sinh ý định trộm chiếc điện thoại của chị N, Đ đến chỗ chị N nói chuyện, lợi dụng lúc chị N không để ý Đ đã thò tay vào túi áo của chị N lấy trộm chiếc điện thoại cất dấu vào túi quần đang mặc, sau đó đi theo xe khách về nhà ở thị trấn H. Trên đường về Đ lấy chiếc điện thoại vừa lấy trộm được ra xem thấy điện thoại bị khóa màn hình và có nhiều cuộc gọi đến. Lo sợ bị phát hiện nên Đ đã nhờ anh Đỗ Văn T mang chiếc điện thoại lên bến xe khách đưa cho chị Nguyễn Thị T là người bán hàng nước gần công bến xe nhờ chị T trả chiếc điện thoại cho người bị hại.

Ngày 24/10/2017 Cơ quan điều tra đã trưng cầu định giá tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng bạc, Imei 5 số cuối là 62119 và 01 chiếc ốp nhựa viền màu đen.

Tại thông báo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 207/TB-TCKH ngày 24/10/2017 của phòng Tài chính kế hoạch UBND thành phố Sơn La, kết luận *"01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng; 01 ốp nhựa điện thoại di động viền màu đen đã qua sử dụng có giá trị 15.000 đồng"*.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng bạc và 01 ốp nhựa, xác định là tài sản hợp pháp của chị Lương Thị N, ngày 24/11/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trả cho chị N.

Đối với chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Văn T, quá trình điều tra xác định, khi được Đ nhờ cầm chiếc điện thoại cả chị T và anh T không biết nguồn gốc chiếc điện thoại do Đ trộm cắp mà có. Do đó không đề nghị xử lý đối với chị T và anh T.

Do có hành vi phạm tội nêu trên tại bản cáo trạng số 168/KSĐT ngày 20/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Đào Văn Đ về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đào Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn Đ phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đào Văn Đ từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả cho chị Lường Thị N chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng bạc và 01 ốp nhựa thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người bị hại chị Lường Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy người bị hại vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vắng mặt vẫn đảm bảo được quyền lợi của người bị hại.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo Đào Văn Đ là có căn cứ phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, đơn trình báo; vật chứng thu giữ cũng như lời khai của người bị hại; Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định: Khoảng 14 giờ, ngày 23/10/2017 Đào Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s của chị Lường Thị N nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Đến ngày 24/10/2017 bị Cơ quan Công an triệu tập lên làm việc Đào Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Đào Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây thiệt hại về vật chất cho người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi tội phạm với lỗi cố ý. Do vậy, cần phải có một mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Văn Đ tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo đã tự nguyện bồi thường chi phí truy tìm tài sản cho người bị hại. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo Đào Văn Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; qua xem xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật Hình sự, song xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Văn T, quá trình điều tra xác định, khi được Đ nhờ cầm chiếc điện thoại cả chị T và anh T không biết nguồn gốc chiếc điện thoại do Đ trộm cắp mà có. Do đó không xử lý đối với chị T và anh T.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Chấp nhận việc cơ quan Công an thành phố Sơn La đã trả lại cho chị Lương Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S và 01 ốp điện thoại. Chấp nhận việc bị cáo tự nguyện bồi thường công truy tìm tài sản cho người bị hại 500.000 đồng. Chị N có đơn xin giải quyết vắng mặt và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đào Văn Đ 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 14 (mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Đào Văn Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo

Đào Văn Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đào Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAHS;
- Chi cục THA thành phố Sơn La;
- UBND thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Phụng